

Số: 3076 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 25 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi trong lĩnh vực Đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường (bao gồm thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện và thuộc thẩm quyền tiếp nhận của UBND cấp xã)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3873/QĐ-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 7028/STNMT-VPĐK ngày 20 tháng 12 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 24 thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế (Có Danh mục TTHC kèm theo).

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị thực hiện các công việc sau:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm đồng bộ dữ liệu TTHC mới công bố từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC về Cơ sở dữ liệu TTHC tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định; Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Quyết

định này có hiệu lực giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết các TTHC liên quan.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện, UBND cấp xã có trách nhiệm:

- Niêm yết, công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết kèm theo Quyết định này tại trụ sở cơ quan và trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị.

- Thực hiện giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền theo hướng dẫn tại Quyết định này kèm theo nội dung cụ thể tại Quyết định số 1085/QĐ-BTNMT ngày 28 tháng 4 năm 2023 và Quyết định số 3873/QĐ-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn/>) và UBND tỉnh công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn/>) theo quy định.

- Hoàn thành việc cấu hình TTHC liên quan đến phần việc của mình trên phần mềm Dịch vụ công sau khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm phổ biến và sao gửi Quyết định này đến Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn huyện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

- Thay thế các TTHC thứ tự từ số 01 đến số 08, từ số 10 đến số 21, từ số 23 đến số 25 tại Phụ lục Quyết định số 1420/QĐ-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường (bao gồm thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện và thuộc thẩm quyền tiếp nhận của UBND cấp xã).

- Thay thế TTHC số 01 mục 2 Phụ lục 3 Quyết định số 1082/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực Đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế (bao gồm thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã).

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh; Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch UBND cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT, TT PVHCC, CV: TN;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Quý Phương

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
(Kèm theo Quyết định số 3076 /QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

TT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
1	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu 1.005398	- 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 30 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn) Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã. Hoặc nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thừa Thiên Huế. (https://dichvuc.ong.thuathienhue.gov.vn) hoặc	Không	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Đối với Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: Văn phòng đăng ký đất đai. + Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt	- Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

		đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.	Công Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - <i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;</i> - <i>Quyết định số 3873/QĐ-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</i> 	<p>Nam: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 01 ngày, UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện).</p>	
2	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý 2.001938	<ul style="list-style-type: none"> - 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 25 ngày (Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện 	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>)	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; 	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai.</i> - <i>Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai.</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện; - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

		<p>kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).</p> <p>- Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p>	<p>hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện.</p> <p>Hoặc nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thừa Thiên Huế. (https://dichvuc.org.thuathienhuc.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvuc.org.gov.vn).</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - <i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT</i> ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - <i>Quyết định số 3873/QĐ-BTNMT</i> ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. 		
3	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn	<ul style="list-style-type: none"> - 03 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 13 ngày (Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, 	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Đối với Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở 	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần hồ sơ; - Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

liên với đất 1.004238	vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn) Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định.	vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã. Hoặc nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thừa Thiên Huế. (https://dichvucong.thuathienhuc.gov.vn) hoặc Công Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).			<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 	<p>nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>+ Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan phối hợp (nếu có):</p>	
---------------------------------	--	--	--	--	---	---	--

				<p>29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 3873/QĐ-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế. - Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 31/3/2017; số 05/2020/NQ-HĐND ngày 08/5/2020 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND 	<p>Phòng Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 01 ngày, UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện).
--	--	--	--	---	---

					ngày 03/6/2022 của HĐND tỉnh.		
4	<p>Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận</p> <p>1.004227</p>	<p>- 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 20 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).</p> <p>Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với</p>	<p>Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã. Hoặc nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thừa Thiên Huế. (https://dichvuc.ong.thuathienhu.e.gov.vn) hoặc Công Dịch vụ công quốc gia (https://dichvuc.ong.gov.vn).</p>	<p>Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh</p>	<p>- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ. - Nghị định 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p>	<p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Đối với Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: Văn phòng đăng ký đất đai. + Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng</p>	<p>- Thành phần hồ sơ; - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.</p>

		<p>trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p>		<p>trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021); - Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 3873/QĐ-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2023</p>	<p>ký đất đai. - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, xây dựng, nông nghiệp, thuế, kho bạc. - Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 01 ngày, UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện).</p>	
--	--	--	--	---	--	--

					<p><i>của Bộ Tài nguyên và Môi trường;</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế; - Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 31/3/2017; số 05/2020/NQ-HĐND ngày 08/5/2020 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 03/6/2022 của HĐND tỉnh. 		
5	<p>Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 20 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện 	<p>Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế)</p>	<p>Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai năm 2013 - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 	<p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Đối với Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư;</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần hồ sơ; - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý của thủ tục

	<p>hạn chế thửa đất liền kề 1.004221</p>	<p>kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p>	<p>hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã. Hoặc nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thừa Thiên Huế. (https://dichvuc.ong.thuathienhuong.gov.vn) hoặc Công Dịch vụ công quốc gia (https://dichvuc.ong.gov.vn).</p>		<p>148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày</p>	<p>tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: Văn phòng đăng ký đất đai. + Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã. - Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 01 ngày, UBND cấp</p>	<p>hành chính.</p>
--	---	--	--	--	--	---	--------------------

				<p>29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 3873/QĐ-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế; - Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 31/3/2017; số 05/2020/NQ-HĐND ngày 08/5/2020 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND 	<p>xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện).</p>	
--	--	--	--	---	--	--

					ngày 03/6/2022 của HĐND tỉnh.		
6	Tách thửa hoặc hợp thửa đất 1.004203	<p>- 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- 25 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).</p> <p>Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với</p>	<p>Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện.</p> <p>Hoặc nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thừa Thiên Huế. (https://dichvuc.ong.thuathienhuc.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvuc.ong.gov.vn).</p>	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	<p>- Luật Đất đai năm 2013;</p> <p>- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi</p>	<p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</p> <p>+ Đối với Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>+ Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng</p>	<p>- Thành phần hồ sơ;</p> <p>- Tên mẫu đơn, tờ khai;</p> <p>- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.</p>

		trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.		trường - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021); - Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023 của Bộ	ký đất đai. - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.	
--	--	---	--	--	---	--

				<p>trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 3873/QĐ-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 49/2021/QĐ-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế; - Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 31/3/2017; số 05/2020/NQ-HĐND ngày 08/5/2020 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 03/6/2022 của HĐND tỉnh. 		
--	--	--	--	---	--	--

7	<p>Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất 1.004199</p>	<p>- 07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 17 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn) - Trường hợp cấp đổi đồng loạt cho nhiều người sử dụng đất do đo vẽ lại bản đồ là không quá 50 ngày. - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng</p>	<p>Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã. Hoặc nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thừa Thiên Huế. (https://dichvuc.ong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Công Dịch vụ công quốc gia (https://dichvuc.ong.gov.vn).</p>	<p>Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh</p>	<p>- Luật Đất đai năm 2013 - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ</p>	<p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Đối với Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: Văn phòng đăng ký đất đai. + Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan thực hiện: Văn phòng</p>	<p>- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</p>
---	---	---	--	---	--	---	--

		<p>đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p>		<p>Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021); - Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 3873/QĐ-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND</p>	<p>đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 01 ngày, UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện).</p>	
--	--	--	--	--	---	--

					<p>ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế;</p> <p>- Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế;</p> <p>- Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 31/3/2017; số 05/2020/NQ-HĐND ngày 08/5/2020 của HĐND tỉnh;</p> <p>- Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 03/6/2022 của HĐND tỉnh.</p>		
8	<p>Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp</p> <p>1.004193</p>	<p>- 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- 20 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)</p> <p>- Thời gian này không tính thời</p>	<p>Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện.</p> <p>Hoặc nộp trực</p>	<p>Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh</p>	<p>- Luật Đất đai năm 2013</p> <p>- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ</p> <p>- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số</p>	<p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:</p> <p>+ Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao được cấp Giấy</p>	<p>- Cơ quan thực hiện TTHC;</p> <p>- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</p>

		<p>gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p>	<p>tuyên trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thừa Thiên Huế. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).</p>		<p>10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021);</p>	<p>chứng nhận lần đầu: UBND cấp tỉnh. + Đối hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam được cấp Giấy chứng nhận lần đầu: UBND cấp huyện. + <i>Đối với các trường hợp thực hiện đính chính đối với các trường hợp cấp Giấy chứng nhận quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định 10/2023/NĐ-CP mà có sai sót: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất</i></p>	
--	--	---	---	--	---	---	--

				<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 3873/QĐ-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế; - Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 31/3/2017; số 05/2020/NQ-HĐND ngày 08/5/2020 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 03/6/2022 của HĐND tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> đai. - Cơ quan thực hiện: UBND cấp tỉnh (hoặc Sở Tài nguyên và Môi trường trong trường hợp được ủy quyền) hoặc UBND cấp huyện hoặc Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan được ủy quyền: Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện đính chính Giấy chứng nhận đã cấp đối với trường hợp được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ủy quyền cấp Giấy chứng nhận lần đầu. 	
--	--	--	--	---	--	--

9	<p>Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu 1.011616</p>	<p>- 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 40 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định; thời</p>	<p>Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã. Hoặc nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thừa Thiên Huế. (https://dichvuco.ng.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvuco.ng.gov.vn).</p>	<p>Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh</p>	<p>- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP; 4/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;</p>	<p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Đối với Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư: UBND tỉnh. + Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam: UBND cấp huyện. - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan được ủy quyền: Sở Tài nguyên và Môi trường;</p>	<p>- Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính</p>
---	--	--	--	---	--	---	--

		<p>gian niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ, xác nhận hiện trạng, tình trạng tranh chấp, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và khu dân cư nơi có đất, tài sản gắn liền với đất.</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (<i>sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021</i>); - Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 3873/QĐ-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; 	<p>trường (UBND tỉnh ủy quyền cấp Giấy chứng nhận cho tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao).</p> <p>- Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 01 ngày, UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện).</p>	
--	--	---	--	--	---	--

					<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế; - Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 31/3/2017; số 05/2020/NQ-HĐND ngày 08/5/2020 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 03/6/2022 của HĐND tỉnh. 		
10	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu 2.000983	<ul style="list-style-type: none"> - 25 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 35 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy 	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã. Hoặc nộp trực tuyến trên Hệ	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: - Đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư: UBND tỉnh. + Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam 	<ul style="list-style-type: none"> - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

		<p>định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định; thời gian niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ, xác nhận hiện trạng, tình trạng tranh chấp, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và khu dân cư nơi có đất, tài sản gắn liền với đất.</p>	<p>thông tin giải quyết TTHC Thừa Huế. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).</p>		<p>18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT</p>	<p>định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam: UBND cấp huyện - Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường đối với trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai</p>	
--	--	--	---	--	---	---	--

				<p>ngày 15/5/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (<i>sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021</i>); - Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 3873/QĐ-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế; - Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 31/3/2017; số 	<p>hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 01 ngày, UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện). 	
--	--	--	--	--	--	--

					05/2020/NQ-HĐND ngày 08/5/2020 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 03/6/2022 của HĐND tỉnh.		
11	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất 1.002255	- 25 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 35 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã. Hoặc nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thừa Thiên Huế. (https://dichvuco.ng.thuathienhue.gov.vn) hoặc	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ; - Thông tư số	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Đối với trường hợp là tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư: Văn phòng đăng ký đất đai. + Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam: Văn phòng đăng	- Trình tự thực hiện; - Cơ quan có thẩm quyền quyết định; - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

		<p>tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định; thời gian niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ, xác nhận hiện trạng, tình trạng tranh chấp, nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và khu dân cư nơi có đất, tài sản gắn liền với đất.</p>	<p>Công Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).</p>		<p>23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/06/2016 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên</p>	<p>ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 01 ngày, UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện).</p>	
--	--	---	--	--	--	--	--

					<p>và Môi trường;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 3873/QĐ-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế; - Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 31/3/2017; số 05/2020/NQ-HĐND ngày 08/5/2020 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 03/6/2022 của HĐND tỉnh. 		
12	<p>Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp 2.000976</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 25 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, 	<p>Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ</p>	<p>Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Đối với Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình tự thực hiện; - Tên mẫu đơn, tờ khai;

		<p>vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn)</p> <p>- Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>- Trường hợp nộp hồ sơ tại UBND cấp xã thì trong vòng 03 ngày UBND cấp xã có trách nhiệm thực</p>	<p>hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã.</p> <p>Hoặc nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thừa Thiên Huế. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 	<p>nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>+ Đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan phối</p>	<p>- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.</p>
--	--	---	---	--	---	---	---

		<p>hiện: Kiểm tra hồ sơ; xác nhận hiện trạng tài sản gắn liền với đất so với nội dung kê khai đăng ký; xác nhận tình trạng tranh chấp quyền sở hữu tài sản đối với trường hợp không có giấy tờ về quyền sở hữu tài sản theo quy định; xác nhận thời điểm tạo lập tài sản, thuộc hay không thuộc trường hợp phải cấp phép xây dựng, sự phù hợp với quy hoạch được duyệt đối với nhà ở, công trình xây dựng; xác nhận sơ đồ nhà ở hoặc công trình xây dựng nếu chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo</p>			<p>22/06/2016 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (<i>sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021</i>); - Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 3873/QĐ-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số</p>	<p>hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, công trình xây dựng, nông nghiệp, cơ quan thuế, Phòng Tài nguyên và Môi trường. - Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 03 ngày, UBND cấp xã giải quyết đối với phần việc thuộc thẩm quyền và chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện).</p>	
--	--	--	--	--	---	---	--

		<p>đặc bản đồ; gửi hồ sơ đến Trung tâm Hành chính công.</p> <p>- Trường hợp nộp tại Trung tâm Hành chính công thì Văn phòng đăng ký đất đai gửi hồ sơ đến UBND cấp xã để lấy ý kiến (trong vòng 03 ngày).</p>			<p>33/2014/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh TT Huế;</p> <p>- Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế;</p> <p>- Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế;</p> <p>- Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 31/3/2017; số 05/2020/NQ-HĐND ngày 08/5/2020 của HĐND tỉnh;</p> <p>- Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 03/6/2022 của HĐND tỉnh.</p>		
13	<p>Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử</p>	<p>- 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- 25 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn,</p>	<p>Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh</p>	<p>Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh</p>	<p>- Luật Đất đai năm 2013;</p> <p>- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính</p>	<p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng</p>	<p>- Tên mẫu đơn, tờ khai;</p> <p>- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.</p>

	<p>dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở và trong các dự án kinh doanh bất động sản không phải dự án phát triển nhà ở. 1.002273</p>	<p>vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p>	<p>Ninh, TP. Huế) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện. Hoặc nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thừa Thiên Huế. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).</p>	<p>phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/06/2016 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường;</p>	<p>ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, xây dựng, thuế, kho bạc.</p>	
--	--	--	--	---	---	--

					<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (<i>sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021</i>); - Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 3873/QĐ-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; 		
--	--	--	--	--	--	--	--

					<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế; - Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 31/3/2017; số 05/2020/NQ-HĐND ngày 08/5/2020 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 03/6/2022 của HĐND tỉnh. 		
14	<p>Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 20 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy 	<p>Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã. Hoặc nộp trực tuyến trên Hệ</p>	<p>Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Đối với Tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư: Văn phòng đăng ký đất đai. + Đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định; - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

	<p>chuyển quyền theo quy định 1.002993</p>	<p>định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>- Trường hợp không rõ địa chỉ của người chuyển quyền để thông báo thì phải đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương ba số liên tiếp.</p> <p>Sau thời hạn 30 ngày, kể từ ngày thông báo hoặc đăng tin lần đầu tiên trên phương tiện thông tin đại</p>	<p>thông tin giải quyết TTHC Thừa Thiên Huế. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).</p>		<p>18/12/2020 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;</p> <p>- Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;</p> <p>- Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/06/2016 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường;</p> <p>- Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;</p> <p>- Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT</p>	<p>người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 01 ngày, UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện)</p>	
--	---	--	---	--	--	---	--

		<p>chúng của địa phương mà không có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì Văn phòng đăng ký đất đai lập hồ sơ đề trình cơ quan có thẩm quyền quyết định hủy Giấy chứng nhận đã cấp đối với trường hợp không nộp Giấy chứng nhận để làm thủ tục đồng thời cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất mới cho bên nhận chuyển quyền.</p> <p>Trường hợp có đơn đề nghị giải quyết tranh chấp thì Văn phòng đăng ký đất đai hướng dẫn các bên nộp đơn đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải</p>			<p>ngày 15/5/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (<i>sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021</i>); - Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 3873/QĐ-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế; - Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 31/3/2017; số 		
--	--	---	--	--	--	--	--

		quyết tranh chấp theo quy định.			05/2020/NQ-HĐND ngày 08/5/2020 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 03/6/2022 của HĐND tỉnh.		
15	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tặng thêm diện tích do	- Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất: 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; Đối với trường hợp cấp Giấy chứng nhận đổi với trường hợp diện tích đất tăng thêm không có giấy tờ về quyền sử	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã. Hoặc nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thừa Thiên Huế. (https://dichvuco.ng.thuathienhue.gov.vn) hoặc	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; s- Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Đối với Tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư: Văn phòng đăng ký đất đai. + Đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất	- Thành phần hồ sơ; - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

	<p>nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận. 2.000889</p>	<p>dụng đất thi thời hạn thực hiện theo quy định tại Thủ tục số 22 (Thủ tục Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất: 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; - Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp 	<p>Công Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).</p>		<p>trường;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22 tháng 06 năm 2016 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021); - Thông tư số 	<p>ở tại Việt Nam: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thuế, kho bạc. - Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 01 ngày, UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện). 	
--	---	---	--	--	--	---	--

		<p>chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng: 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ;</p> <p>Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p> <p>- Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa,</p>		<p><i>14/2023/TT-BTNMT</i> ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;</p> <p>- Quyết định số 3873/QĐ-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;</p> <p>- Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế;</p> <p>- Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế;</p> <p>- Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 31/3/2017; số 05/2020/NQ-HĐND ngày 08/5/2020 của HĐND tỉnh;</p> <p>- Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 03/6/2022 của HĐND tỉnh.</p>		
--	--	--	--	---	--	--

		vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.					
16	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm ⁽¹⁾ 1.001991	- 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trong đó, 10 ngày cho thủ tục đăng ký biến động về mua, góp vốn tài sản và 20 ngày cho thủ tục thuê đất.) Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã. Hoặc nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thừa Thiên Huế. (https://dichvuco ng.thuathienhue).	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ;	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Đối với trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất là tổ chức, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao bán tài sản gắn liền với đất thuê ngoài khu kinh tế: UBND cấp tỉnh. + Đối với trường hợp người sử dụng	- Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

	<p>trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định; không tính thời gian mời cơ quan có liên quan họp; không tính thời gian ký Hợp đồng thuê đất đối với trường hợp thuê đất.</p> <p>- Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03</p>	<p>gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/06/2016 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (<i>sửa đổi bổ</i> 	<p>đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất là tổ chức, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao bán tài sản gắn liền với đất thuê trong khu kinh tế: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.</p> <p>+ Đối với trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất là hộ gia đình, cá nhân bán tài sản gắn liền với đất thuê: UBND cấp huyện.</p> <p>+ Thực hiện việc cấp hoặc xác nhận thay đổi trên Giấy</p>	
--	--	---	--	---	--	--

		<p>ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>			<p><i>sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021);</i> - <i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;</i> - <i>Quyết định số 3873/QĐ-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;</i> - <i>Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế;</i> - <i>Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế;</i> - <i>Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 31/3/2017; số 05/2020/NQ-HĐND ngày 08/5/2020 của HĐND tỉnh;</i> - <i>Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 03/6/2022 của</i></p>	<p>chúng nhận đã cấp: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh; Văn phòng đăng ký đất đai; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Sở Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp xã, cơ quan thuế, kho bạc. - Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 01 ngày làm việc, UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện).</p>	
--	--	--	--	--	---	---	--

					HĐND tỉnh.		
17	<p>Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng</p>	<p>- 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 20 ngày (Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi</p>	<p>Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã. Hoặc nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thừa Thiên Huế. (https://dichvuco.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvuco.gov.vn).</p>	<p>Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh</p>	<p>- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi</p>	<p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Đối với trường hợp phải ban hành quyết định thu hồi đất để giao đất, cho thuê đất khi thực hiện chuyển đổi công ty; chia, tách doanh nghiệp; hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp: UBND cấp tỉnh. + Đối với trường hợp xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận của Tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài có chức</p>	<p>- Thành phần hồ sơ; - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.</p>

	<p>đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp 2.000880</p>	<p>phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p>		<p>trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/06/2016 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (<i>sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021</i>); - Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT</p>	<p>năng ngoại giao: Văn phòng đăng ký đất đai. + Đối với trường hợp xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận của Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Sở Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban</p>
--	--	---	--	---	---

					<p>ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 3873/QĐ-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế; - Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 31/3/2017; số 05/2020/NQ-HĐND ngày 08/5/2020 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 03/6/2022 của HĐND tỉnh. 	<p>nhân dân cấp xã, cơ quan thuế, kho bạc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan được ủy quyền: Sở Tài nguyên và Môi trường (UBND tỉnh ủy quyền cấp Giấy chứng nhận cho tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao). - Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 01 ngày, UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện). 	
18	Đăng ký biên động đất với trường hợp	- 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ	Theo quy định của Hội đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: 	- Thành phần hồ sơ;

<p>chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất</p> <p>1.001134</p>	<p>- 20 ngày (Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).</p> <p>-Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định</p>	<p>bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã.</p> <p>Hoặc nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thừa Thiên Huế. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).</p>	<p>nhân dân tỉnh</p>	<p>43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;</p> <p>- Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;</p>	<p>+ Đối với trường hợp đối tượng thực hiện thủ tục hành chính là tổ chức, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao: UBND tỉnh.</p> <p>+ Đối với Hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam: UBND cấp huyện.</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p>	<p>- Tên mẫu đơn, tờ khai;</p> <p>- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.</p>
--	--	--	----------------------	---	--	--

				<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/06/2016 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (<i>sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021</i>); - Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 3873/QĐ-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2023 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan phối hợp (nếu có): UBND cấp xã, cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, xây dựng, nông nghiệp, thuế, kho bạc, Sở Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài nguyên và Môi trường. - Cơ quan được ủy quyền: Sở Tài nguyên và Môi trường (UBND tỉnh ủy quyền cấp Giấy chứng nhận cho tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao). - Tiếp nhận tại
--	--	--	--	--	---

					<p><i>của Bộ Tài nguyên và Môi trường;</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế; - Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 31/3/2017; số 05/2020/NQ-HĐND ngày 08/5/2020 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 03/6/2022 của HĐND tỉnh. 	UBND cấp xã (trong vòng 01 ngày, UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện).	
19	<p>Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền</p> <p>1.001045</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 20 ngày (Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, 	<p>Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh</i></p>	<p>Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Đối với Tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức 	<ul style="list-style-type: none"> - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

		<p>vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).</p> <p>- Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định</p>	<p><i>Ninh, TP. Huế)</i> hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã. Hoặc nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thừa Thiên Huế. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).</p>		<p>phủ;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/06/2016 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường; 	<p>nước ngoài, cá nhân nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư: Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>+ Đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.</p> <p>- Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 01 ngày, UBND cấp</p>	
--	--	--	--	--	--	---	--

				<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021); - Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 3873/QĐ-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; 	<p>xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện).</p>	
--	--	--	--	---	--	--

					<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế; - Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 31/3/2017; số 05/2020/NQ-HĐND ngày 08/5/2020 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 03/6/2022 của HĐND tỉnh. 		
20	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế 1.001990	<ul style="list-style-type: none"> - 07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử 	<ul style="list-style-type: none"> Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã. Hoặc nộp trực tuyến trên Hệ 	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: + Đối với Tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư: Văn phòng đăng ký đất 	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần hồ sơ; - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

		<p>dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định; không tính thời gian mời cơ quan có liên quan họp; không tính thời gian ký Hợp đồng thuê đất đối với trường hợp thuê đất.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.</p> <p>Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể</p>	<p>thông tin giải quyết TTHC Thừa Thiên Huế. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).</p>		<p>18/12/2020 của Chính phủ;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/06/2016 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT 	<p>đai.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đối với Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Sở Tài nguyên và Môi trường; Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp xã, cơ quan thuế, kho bạc.... - Tiếp nhận tại UBND cấp xã 	
--	--	--	---	--	---	--	--

		từ ngày có kết quả giải quyết.		<p>ngày 15/5/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;</p> <p>- Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;</p> <p>- Quyết định số 3873/QĐ-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;</p> <p>- Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế;</p> <p>- Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế;</p> <p>- Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 31/3/2017; số 05/2020/NQ-HĐND ngày 08/5/2020 của HĐND tỉnh;</p> <p>- Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 03/6/2022 của</p>	(trong vòng 01 ngày, UBND cấp xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện).	
--	--	--------------------------------	--	--	---	--

					HĐND tỉnh.		
21	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu 1.004206	<ul style="list-style-type: none"> - 05 ngày; kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 15 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, 	<p>Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã.</p> <p>Hoặc nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thừa Thiên Huế. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).</p>	Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; - Cơ quan thực hiện: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã. - Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 02 ngày, UBND cấp xã giải quyết hồ sơ thuộc thẩm quyền và chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện). 	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần hồ sơ; - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

		thời gian trung cầu giám định.			<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/06/2016 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - <i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;</i> - <i>Quyết định số 3873/QĐ-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và</i> 	
--	--	--------------------------------	--	--	---	--

					<p><i>Môi trường;</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế; - Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 31/3/2017; số 05/2020/NQ-HĐND ngày 08/5/2020 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 03/6/2022 của HĐND tỉnh. 		
22	<p>Gia hạn sử dụng đất nông nghiệp của cơ sở tôn giáo 1.004217</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - 17 ngày (đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc 	<p>Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>). Hoặc nộp trực</p>	<p>Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh. - Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường; Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Sở 	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần hồ sơ; - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

		biệt khó khăn)	tuyên trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thừa Thiên Huế. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - <i>Quyết định số 3873/QĐ-BTNMT</i> ngày	Tài chính, Sở Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh, Sở Công thương, UBND cấp huyện, UBND xã.
--	--	----------------	--	--	--	---

					<p>15 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 31/3/2017; số 05/2020/NQ-HĐND ngày 08/5/2020 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 03/6/2022 của HĐND tỉnh. 		
23	<p>Chuyên đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện “dồn điền đổi thửa” (đồng loạt)</p> <p>1.011982</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 50 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 60 ngày (Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy 	<p>Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện hoặc UBND cấp xã.</p> <p>Hoặc nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thừa Thiên Huế. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc</p>	<p>Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã. - Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 02 ngày, UBND cấp 	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần hồ sơ; - Tên mẫu đơn, tờ khai; - Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

		<p>định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p>	<p>Công Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).</p>		<p>Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - <i>Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;</i> - <i>Quyết định số 3873/QĐ-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2023</i></p>	<p>xã giải quyết hồ sơ thuộc thẩm quyền và chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện).</p>	
--	--	--	--	--	--	---	--

					<p><i>của Bộ Tài nguyên và Môi trường;</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 31/3/2017; số 05/2020/NQ-HĐND ngày 08/5/2020 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 03/6/2022 của HĐND tỉnh. 		
24	<p>Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất 1.005194</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 20 ngày (Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). - Thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; 	<ul style="list-style-type: none"> - Hộ gia đình và cá nhân, cộng đồng dân cư phải khai báo với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất về việc bị mất Giấy chứng nhận hoặc Trang bổ sung của Giấy chứng nhận. - Tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, người 	<p>Theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan thực hiện: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai. - Cơ quan phối hợp (nếu có): Ủy ban nhân dân cấp xã. - Tiếp nhận tại UBND cấp xã (trong vòng 01 ngày, UBND cấp 	<p>Cơ quan có thẩm quyền quyết định</p>

		<p>không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trung cầu giám định.</p>	<p>Việt Nam định cư ở nước ngoài phải đăng tin mất Giấy chứng nhận hoặc Trang bổ sung của Giấy chứng nhận trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương. Sau 30 ngày, kể từ ngày niêm yết thông báo mất Giấy chứng nhận hoặc Trang bổ sung của Giấy chứng nhận tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã đối với trường hợp của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư hoặc kể từ ngày đăng tin lần đầu trên phương tiện thông tin đại</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT; 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư liên tịch số 88/2016/TTLT/BTC-BTNMT ngày 22/06/2016 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi 	<p>xã chuyển hồ sơ đến Trung tâm HCC cấp huyện).</p>	
--	--	--	--	--	--	--

			<p>chúng ở địa phương đối với trường hợp của tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người bị mất Giấy chứng nhận hoặc Trang bổ sung của Giấy chứng nhận nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế) hoặc Trung tâm hành chính công cấp huyện hoặc</p>	<p>trường;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1085/QĐ-BTNMT ngày 28/4/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh TT Huế; - Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh TT Huế; - Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 31/3/2017; số 05/2020/NQ-HĐND ngày 08/5/2020 của HĐND tỉnh; - Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 03/6/2022 của HĐND tỉnh. 		
--	--	--	--	--	--	--

			UBND cấp xã. Hoặc nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thừa Thiên Huế. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).			
--	--	--	---	--	--	--

*** Ghi chú:**

- Nội dung TTHC cụ thể từ số 01 đến số 22 thực hiện theo Quyết định số 3873/QĐ-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và TTHC số 23 thực hiện theo Quyết định số 1085/QĐ-BTNMT ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường được công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) và trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Thừa Thiên Huế (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn>).
- Thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng đăng ký đất đai: TTHC từ số 01 đến số 20 và TTHC số 22, 24.
- Thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai: TTHC số 01, từ số 03 đến số 21, 24.
- Thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng đăng ký đất đai/Sở Tài nguyên và Môi trường: TTHC 8, 9, 10, 16, 17, 18, 22, 24.
- Thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai/UBND cấp huyện: TTHC 8, 9, 10, 16, 18, 23, 24.
- Tiếp nhận tại UBND cấp xã: TTHC từ số 01, 03, 04, 05, 07, 09, 10, 11, 12, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 23, 24.
- Giữ nguyên TTHC số 09 và 22 đã được ban hành tại Quyết định số 1420/QĐ-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường (bao gồm thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện và thuộc thẩm quyền tiếp nhận của UBND cấp xã).